

Bản án số: 114/2024/DS-PT  
Ngày 15 tháng 5 năm 2024  
V/v: “Hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sơn

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Minh Hải, ông Nguyễn Hoàng Thám.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mộng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2024/TLPT-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024; tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2024/DS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2024, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 110/2024/QĐXX-PT ngày 26 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Tuyết M, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: Số D, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Huỳnh Thanh N, sinh năm 1995; địa chỉ nơi cư trú: số nhà A, ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang. (theo Giấy ủy quyền ngày 07/11/2023 (có mặt).

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người kháng cáo bà Huỳnh Thị Tuyết M là nguyên đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Huỳnh Thanh N trình bày: Ngày 14/02/2022, bà M có cho ông H vay số tiền 50.000.000 đồng có giấy xác nhận nợ. Ngày 24/3/2022 cho vay thêm 15.000.000 đồng, lãi suất

02 bên thỏa thuận là 1,66%/tháng, đóng lãi hàng tháng, nợ gốc trả khi hết hợp đồng, thời hạn vay 12 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông H đóng lãi đến tháng 9 năm 2022 với số tiền 4.980.000 đồng (từ ngày 14/3/2022 đến 9/2022), đóng lãi bằng tiền mặt, đóng trực tiếp, không ai biết việc đóng lãi, từ tháng 9/2022 cho đến nay ông H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ vốn và lãi. Từ tháng 10/2022 đến tháng 10/2023 là 13 tháng là 14.027.000 đồng.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng đưa tiền mặt, không có làm biên nhận. Tuy nhiên, tại đoạn thoại có chứa nội dung nói chuyện giữa bà M với ông H như sau: Bà M đòi ông H (H) trả 15.000.000 đồng, ông H hứa mượn tiền của người ta trả cho bà M nhưng người ta chưa trả lời.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết: Công nhận Hợp đồng vay tài sản (Giấy xác nhận vay nợ, đề ngày 14/02/2022 và khoản vay 15.000.000 đồng ngày 24/3/2022) của bà M với ông Nguyễn Hoàng H là hợp pháp và có giá trị pháp luật; ông Nguyễn Hoàng H trả lại cho bà M tổng nợ gốc của 2 khoản vay là 65.000.000đ. Buộc ông H phải trả tiền lãi còn nợ là 13 tháng, tính từ tháng 10 năm 2022 đến tháng 10 năm 2023 với tổng số tiền lãi của 2 khoản vay là 14.027.000đồng; yêu cầu tính lãi từ tháng 10/2023 cho đến khi thi hành án xong.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 53/2024/DS-ST ngày 02/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đã xử:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Hoàng H có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Tuyết M số tiền 56.931.000 đồng.

Kể từ ngày 03/02/2020 cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 (10%/năm).

2. Không chấp nhận đối với số tiền vốn 15.000.000 đồng.

3. Không chấp nhận tiền lãi chung của 02 khoản (50.000.000 đồng và 15.000.000 đồng) là 7.096.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng H phải chịu 2.846.000 đồng án phí. Bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu 1.104.000 đồng được khấu trừ 1.975.000

đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002491 ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên. Bà M được nhận lại 871.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Ngày 16/02/2024, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Tuyết M kháng cáo, yêu cầu buộc bị đơn trả thêm số tiền còn nợ 15.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,66% thời hạn tính lãi từ tháng 10 năm 2022.

### **Tại phiên tòa phúc thẩm;**

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung yêu cầu kháng cáo, xác định không cung cấp chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự là đúng quy định của pháp luật;

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, qua trình bày của đương sự tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn không cung cấp chứng cứ mới, cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Nguyên đơn nộp đơn kháng cáo hợp lệ được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần 2, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục chung;

[3] Nội dung vụ án: Ngày 14/02/2022, bà M có cho ông H vay số tiền 50.000.000 đồng có biên nhận, ngày 24/3/2022 cho vay thêm 15.000.000 đồng, không làm biên nhận, lãi suất 02 bên thỏa thuận là 1,66%/tháng, đóng lãi hàng tháng, nợ gốc trả khi hết hợp đồng, thời hạn vay 12 tháng. Quá trình vay ông H đóng lãi đến tháng 9 năm 2022 với số tiền 4.980.000; yêu cầu ông H phải trả lãi từ tháng 10/2022 đến tháng 10/2023 là 13 tháng số tiền 14.027.000 đồng và không yêu cầu tính lãi từ tháng 10/2023 cho đến khi thi hành án xong.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn và Viện kiểm sát không kháng cáo, kháng nghị đối với số tiền 50.000.000đ và lãi suất nên, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn đối với số tiền cho vay 15.000.000đ thì thấy; nguyên đơn khai đưa trực tiếp tiền mặt, không có làm biên nhận, nguyên đơn cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là bản ghi âm và bản giải trình, nghe đoạn thoại nói chuyện giữa bà M với ông H1. Nguyên đơn cho rằng ông H tên thường gọi là H1; tuy nhiên, nguyên đơn không cung cấp được xuất xứ của tài liệu này, không chứng cứ chứng minh được ông H và ông H1 là cùng một người; bị đơn suốt quá trình tố tụng, xét xử đều vắng mặt không có ý kiến trình bày.

Cấp sơ thẩm có yêu cầu đại diện hợp pháp của nguyên đơn cung cấp được chứng cứ chứng minh ông H1 và ông H là một người nhưng nguyên đơn vẫn khẳng định là không cung cấp được và cũng xác định không yêu cầu Tòa án hỗ trợ thu thập chứng cứ; do đó nghĩa vụ cung cấp chứng cứ là thuộc về đương sự; cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền vốn 15.000.000 đồng là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không cung cấp chứng cứ mới, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ y án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

Các phần Quyết định còn lại của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; điều 296 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Tuyết M.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2024/DS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2024, của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Buộc ông Nguyễn Hoàng H có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Tuyết M số tiền 56.931.000 đồng (vốn và lãi suất).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền vốn 15.000.000 đồng.

Không chấp nhận tiền lãi suất chung của 02 khoản vay là 7.096.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hoàng H phải chịu 2.846.000 đồng án phí. Bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu 1.104.000đồng, được khấu trừ 1.975.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002491 ngày 26 tháng 10

năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, bà M được nhận lại 871.000 đồng.

**Án phí dân sự phúc thẩm:** Bà Huỳnh Thị Tuyết M phải chịu 300.000đ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001551 ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TANDTC (1)
- VKSND.AG (1)
- TAND huyện (1)
- THA huyện (1).
- Toà Dân sự (2)
- Văn phòng.(1)
- Phòng KTNV & THA (1)
- Đương sự “Đề thi hành”
- Lưu: HS.

**Nguyễn Văn Sơn**